

Số: 141/2023/QĐST-HNGĐ

Trần Yên, ngày 05 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2023 giữa:

Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Phương Đạo 3, xã Lương Thịnh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Phương Đạo 3, xã Lương Thịnh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị O và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hoàng Thị O và anh Nguyễn Văn Th công nhận có 02 con chung là Nguyễn Tường V, sinh ngày 31/3/2015 và Nguyễn Đức C, sinh ngày 17/01/2017. Ly hôn, chị O và anh Th thống nhất thoả thuận: anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Nguyễn Tường V và Nguyễn Đức C, chị O không phải cấp dưỡng nuôi con đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị O nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2022/0001355 ngày 02/11/2023. Chị O được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện Trấn Yên;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- UBND xã Lương Thịnh;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh